

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HSST

Ngày: 28-4-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu.

Bà Lê Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-ST ngày 12 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức V, sinh năm 1981, ĐKKHKT: Số 28 BTC, P. T, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: số 13/87 BTC, phường T, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá L – đã chết và con bà Hồ Thị Kim Q, sinh năm 1958; Có vợ: chị Vũ Thị Hoàng Y, sinh năm 1984; có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 31/HSPT ngày 28/4/2017 của TAND tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Đức V 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản chiếm đoạt là 42.075.000đ (chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2018, nộp án phí ngày 11/7/2017).

Hiện đang bị tạm giữ ngày từ 08/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 11/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

- + Ông Lê Văn Ch, sinh năm: 1959;
- + Chị Mai Phương Th, sinh năm: 1990;
- (Ông Chh, chị Th vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 01/01/2023, Nguyễn Đức V đi ra khu vực ngã ba hàng, thuộc phường Ái Quốc, TP. Hải Dương mục đích tìm mua ma túy tổng hợp để sử dụng. Tại đây, Việt gặp và mua của một người đàn ông tên Tuấn (không rõ họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 (một) gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Việt cất ma túy trong chiếc giày bên phải đang đi để khi nào cần thì sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, khi V đi đến khu vực trước cửa số nhà 82 Lê Lai, phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy, Công an TP. Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong chiếc giày bên phải V đang đi 01 (một) gói nilon màu trắng, được bọc ngoài bằng băng dính màu đen, có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. V khai nhận là ma túy tổng hợp, mục đích cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Lê Văn Ch và chị Mai Phương Th.

Tại bản kết luận giám định số 99/KL - KTHS, ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nilon màu trắng, được bọc ngoài bằng băng dính màu đen được niêm phong trong phong bì, thu giữ của Nguyễn Đức V gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,407 gam;

Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Biên bản xét nghiệm phát hiện chất ma túy trong nước tiểu đối với Nguyễn Đức V. Kết quả dương tính Methamphetamine. (Trong nước tiểu có chứa chất ma túy).

Quá trình điều tra Nguyễn Đức V đã thành khẩn khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,407 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSTPHD ngày 10/4/2023, VKSND thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Đức V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa :

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh*: tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ Luật hình sự;

- *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Đức V từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2023.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 0,367 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định định, 01 vỏ túi nilon màu trắng bên ngoài băng dính đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định.

- *Về án phí*: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức V khai nhận hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả

tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h30' ngày 08/01/2023, tại khu vực trước cửa số nhà 82 Lê Lai, P. Thanh Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Đức V đã có hành vi cất giấu trái phép 0,407 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Loại ma túy bị cáo cất giấu là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2017. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Đối với 0,367 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với, 01 vỏ túi nilon màu trắng bên ngoài băng dính đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[7] Về vấn đề khác: Kết quả điều tra không làm rõ được người đàn ông bán ma túy cho Việt nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức V 19 (Mười chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2023.

2. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 0,367 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng bên ngoài băng dính đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định.

Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

3. Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an tp. Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện